

Số 24/2021/QĐST-KDTM

T.S, ngày 04 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 65/2021/TLST- KDTM ngày 11 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (Vietinbank);
Địa chỉ: Số 108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức Thọ; Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Hồng Liễu; Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Tiên Sơn.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Tuấn Anh; Nhân V xử lý nợ - Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam chi nhánh Tiên Sơn.

Bị đơn: Ông Dương Văn V sinh năm 1987; Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Khu phố N, phường Đ.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Dương Văn V, bà Nguyễn Thị T phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam toàn bộ số tiền nợ theo hợp đồng hạn mức số 01-400338594 ngày 15/9/2017 tạm tính đến ngày 26/01/2021 là 2.376.745.035 đồng, trong đó nợ gốc là 1.900.000.000đ, nợ lãi trong hạn là 343.552.882 đồng và lãi phạt quá hạn 133.192.153 đồng.

Ông V, bà T phải tiếp tục trả tiền nợ lãi quá hạn, lãi suất phạt quá hạn cho ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thoả thuận trong hợp đồng cho vay trên số nợ gốc thực tế kể từ ngày 27/01/2021 cho

đến khi thi hành án xong theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, ông V, bà T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh T khoản nợ nêu trên và lỗi phát sinh thì Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam có quyền tự mình xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật hoặc đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng. Tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 63, tờ bản đồ số 16, diện tích 109,8m² tại khu phố N, phường Đ.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh đã được cấp giấy chứng nhận mang tên ông Dương Văn V theo hợp đồng thế chấp số 01-400338594 ngày 16/9/2016 tại văn phòng công chứng Minh Tâm, tỉnh Bắc Ninh.

- Về án phí: Ông V, bà T phải chịu 39.767.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp 39.000.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0003889 ngày 11/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T.S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TX T.S;
- CCTHADS TX T.S;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thanh